

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục và quy trình nội bộ thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức ODA và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 2/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức ODA và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 3611/TTr-SKHĐT ngày 25/8/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục và quy trình nội bộ thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức ODA và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận:

1. Danh mục 01 thủ tục hành chính ban hành mới và 04 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức ODA

và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận (*chi tiết tại phụ lục I đính kèm*).

2. Quy trình nội bộ giải quyết 01 thủ tục hành chính ban hành mới thuộc danh mục tại phụ lục 1 (*chi tiết tại phụ lục II đính kèm*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Sở Thông tin và Truyền thông (p/h cập nhật PM);
- Trung tâm Hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, NCKSTTHC Lam.



**Đoàn Anh Dũng**

**Phụ lục I**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ BẰNG VỐN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC (ODA) VÀ VỐN VAY ƯU ĐÃI CỦA CÁC NHÀ TÀI TRỢ NƯỚC NGOÀI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH BÌNH THUẬN**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1893 /QĐ-UBND ngày 06 /9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI (01 TTHC)**

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				Mức độ DVC	Thực hiện qua BCCI				
<b>I. Thủ tục hành chính Cấp tỉnh</b>									
<b>1. Lĩnh vực Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức</b>									
1	2.002551	Quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài	Thời gian thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu khả thi chương trình, dự án kể từ ngày cơ quan chủ trì thẩm định nhận đủ hồ sơ hợp lệ: 45 ngày.	Chưa triển khai	Có	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện: + Sở Kế hoạch và Đầu tư + UBND tỉnh.	Không	- Luật Đầu tư công, 13/06/2019; - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP, 16/12/2021; - Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023.	Ban hành mới

**B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (04 TTHC)**

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				Mức độ DVC	Thực hiện qua BCCI				
<b>I. Thủ tục hành chính Cấp tỉnh</b>									
<b>1. Lĩnh vực Đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức</b>									
1	1.008423	Quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản	Chương trình đầu tư công: 20 ngày; Dự án nhóm A: 15 ngày; Dự án nhóm B, C: 10 ngày	Chưa triển khai	Có	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện: + Sở Kế hoạch và Đầu tư + UBND tỉnh.	Không	- Luật Đầu tư công, 13/06/2019; - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP, 16/12/2021; - <i>Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023.</i>	Sửa đổi tên thủ tục hành chính <sup>1</sup> so với Quyết định số 659/QĐ-UBND ngày 14/3/2022, giữ nguyên QTNB
2	2.001991	Quyết định phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án (bao gồm dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi để chuẩn bị dự án đầu tư)	20 ngày	Chưa triển khai	Có	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện: + Sở Kế hoạch và Đầu tư + UBND tỉnh.	Không	- Luật Đầu tư công, 13/06/2019; - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP, 16/12/2021; - <i>Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023.</i>	Sửa đổi tên thủ tục hành chính <sup>2</sup> so với Quyết định số 659/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 giữ nguyên QTNB

<sup>1</sup> Tên cũ: Lập, thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền của cơ quan chủ quản

<sup>2</sup> Tên cũ: Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án sử dụng vốn ODA không hoàn lại.

3	2.002053	Kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng	30 ngày	Chưa triển khai	Có	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện: + Sở Kế hoạch và Đầu tư + UBND tỉnh.	Không	- Luật Đầu tư công, 13/06/2019; - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP, 16/12/2021; - <i>Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023.</i>	Sửa đổi tên thủ tục hành chính <sup>3</sup> so với Quyết định số 659/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 giữ nguyên QTNB
4	2.002050	Kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng hàng năm	75 ngày	Chưa triển khai	Có	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. - Cơ quan thực hiện: + Sở Kế hoạch và Đầu tư + UBND tỉnh.	Không	- Luật Đầu tư công, 13/06/2019; - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP, 16/12/2021; - <i>Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023.</i>	Sửa đổi tên thủ tục hành chính <sup>4</sup> so với Quyết định số 659/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 giữ nguyên QTNB

**Ghi chú:** *Phân chữ in nghiêng là nội dung được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung.*

<sup>3</sup> Tên cũ: Lập, phê duyệt kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng

<sup>4</sup> Tên cũ: Lập, phê duyệt kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng hàng năm (cấp tỉnh)

**Phụ lục II**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI LĨNH VỰC ĐẦU TƯ BẰNG VỐN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC (ODA) VÀ VỐN VAY ƯU ĐÃI CỦA CÁC NHÀ TÀI TRỢ NƯỚC NGOÀI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH BÌNH THUẬN**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1893 /QĐ-UBND ngày 06 /9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

**1. Tên TTHC: Quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài (Mã số TTHC: 2.002551)**

<b>Trình tự</b>	<b>Chức danh, vị trí</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
<b>Phần 1</b>	<b>Sở Kế hoạch và Đầu tư</b>	<b>Tiếp nhận, gửi lấy ý kiến</b>	<b>05 ngày/45 ngày</b>
Bước 1	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh <i>(Quầy Sở KH&amp;ĐT)</i>	Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ	Giờ hành chính
		Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh lập giấy tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả	
		Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ	
		Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh phải nêu rõ lý do	
Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh <i>(Quầy Sở KH&amp;ĐT)</i>	Chuyển hồ sơ cho phòng Chuyên môn xử lý	0,5 ngày/05 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Sở KH&ĐT	Nhận hồ sơ và phân công hồ sơ cho công chức phòng xử lý	0,5 ngày/05 ngày
Bước 4	Công chức Phòng chuyên môn Sở KH&ĐT	Xem xét, dự thảo văn bản lấy ý kiến	02 ngày/05 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Sở KH&ĐT	Xem xét, thông qua văn bản lấy ý kiến	01 ngày/05 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Sở KH&ĐT	Ký duyệt văn bản	0,5 ngày/05 ngày

Bước 7	Công chức của Sở KH&ĐT	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, Chuyển hồ sơ điện tử lấy ý kiến đến các đơn vị tương ứng	0,5 ngày/05 ngày
<b>Phần 2</b>	<b>Các đơn vị phối hợp</b>	<b>Có ý kiến về hồ sơ đầu tư</b>	<b>15 ngày/45 ngày</b>
Bước 8	CCVC tiếp nhận Hồ sơ 1 của Cấp tỉnh, Cấp huyện.	Chuyển hồ sơ cho phòng Chuyên môn xử lý	0,5 ngày/15 ngày
Bước 9	Lãnh đạo Phòng chuyên môn phối hợp	Nhận hồ sơ và phân công hồ sơ cho công chức phòng xử lý	0,5 ngày/15 ngày
Bước 10	Công chức Phòng chuyên môn phối hợp	Xem xét, dự thảo văn bản có ý kiến đóng góp Trường hợp xét thấy quá thời hạn được giao, thực hiện thêm việc xin lỗi chủ đầu tư theo quy định, đồng thời gửi cho Sở KH & ĐT biết.	10,5 ngày/15 ngày
Bước 11	Lãnh đạo Phòng chuyên môn phối hợp	Xem xét, thông qua văn bản có ý kiến đóng góp	02 ngày/15 ngày
Bước 12	Lãnh đạo đơn vị phối hợp	Ký duyệt văn bản	01 ngày/15 ngày
Bước 13	Công chức của đơn vị phối hợp	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, Chuyển văn bản điện tử có ý kiến đóng góp đến Sở KH & ĐT	0,5 ngày/15 ngày
<b>Phần 3</b>	<b>Sở Kế hoạch và Đầu tư</b>	<b>Tổng hợp ý kiến, dự thảo kết quả xử lý hồ sơ</b>	<b>15 ngày/45 ngày</b>
Bước 14	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh (Quầy Sở KH&ĐT)	Chuyển văn bản điện tử có ý kiến đóng góp cho phòng Chuyên môn xử lý	0,5 ngày/15 ngày
Bước 15	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Sở KH&ĐT	Nhận văn bản có ý kiến đóng góp, chuyển cho công chức phòng xử lý	0,5 ngày/15 ngày
Bước 16	Công chức Phòng chuyên môn Sở KH&ĐT	Trường hợp chưa nhận đủ ý kiến của các đơn vị phối hợp thì chờ đến khi đủ. Nếu quá thời hạn lấy ý kiến, gửi thông báo đề nghị giải quyết hồ sơ quá hạn đến thủ trưởng đơn vị phối hợp. Trường hợp đã nhận đủ ý kiến các đơn vị phối hợp, Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ. Trường hợp xét thấy xử lý quá thời hạn được giao, thực hiện thêm việc xin lỗi chủ đầu tư theo quy định.	9,5 ngày/15 ngày

Bước 17	Lãnh đạo Phòng chuyên môn Sở KH&ĐT	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản xử lý hồ sơ.	02 ngày/15 ngày
Bước 18	Lãnh đạo Sở KH&ĐT	Ký duyệt Tờ trình	02 ngày/15 ngày
Bước 19	Công chức của Sở KH&ĐT	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm HCC tỉnh	0,5 ngày/15 ngày
<b>Phần 4 (cuối)</b>	<b>UBND tỉnh</b>	<b>Phê duyệt kết quả xử lý hồ sơ</b>	<b>10 ngày/45 ngày</b>
Bước 20	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh ( <i>Quầy Sở KH&amp;ĐT</i> )	Chuyển hồ sơ cho Công chức tiếp nhận và trả kết quả của VP.UBND tỉnh	0,5 ngày/10 ngày
Bước 21	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của VP.UBND tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển công chức phụ trách xử lý hồ sơ	0,5 ngày/10 ngày
Bước 22	Công chức phụ trách VP.UBND tỉnh	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ Trường hợp xét thấy quá thời hạn được giao, thực hiện thêm việc xin lỗi chủ đầu tư theo quy định, đồng thời gửi cho Sở KH & ĐT biết.	06 ngày/10 ngày
Bước 23	Lãnh đạo phòng phụ trách	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	0,5 ngày/10 ngày
Bước 24	Lãnh đạo VP. UBND tỉnh	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	01 ngày/10 ngày
Bước 25	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt	01 ngày/10 ngày
Bước 26	Công chức tiếp nhận và trả kết quả của VP.UBND tỉnh	Trả kết quả cho CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	0,5 ngày/10 ngày
Bước 27	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh ( <i>Quầy Sở KH&amp;ĐT</i> )	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; thu phí, lệ phí ( <i>nếu có</i> )	Giờ hành chính
<b>Tổng thời gian: 45 ngày</b>			